

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST

Ngày: 27-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Tốt

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hoa

- Thư kM phiên toà: Ông Triệu Việt Anh – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lM số 269/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST- HS ngày 21/02/2023, đối với bị cáo:

Huỳnh Nguyễn Như M, sinh ngày 19/12/2003; Nơi sinh: Tại L; Giới tính: Nữ; Nơi thường trú: Ấp Trà Cú, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thạnh H. Nơi cư trú: 39 đường 57, Khu phố 9, phường Tân Tạo, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên trường Cao Đẳng Sài Gòn; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Ngọc Tấn, sinh năm 1982, con bà Nguyễn Thị Nguyệt N, sinh năm 1984; Chồng con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Bị hại:

Chị Lê Thị Quỳnh N, sinh năm: 2003

Nơi đăng kM hộ khẩu thường trú: 34 Ấp 4, xã Phước Đông, huyện Cần Đ, tỉnh L.

Nơi tạm trú: 107/2/7 Tổ 19, Khu phố 6, phường Trung Mỹ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Doanh nghiệp tư nhân vàng Mỹ D: Chủ doanh nghiệp bà Trần Thị Mỹ D.

Địa chỉ: 134/2 Nguyễn Ảnh Thủ, ấp Trung Chánh, xã Trung Chánh, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Nguyệt N, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 39, đường 57C, Khu phố 9, phường Tân Tạo, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Nguyễn Như M:

Ông Phạm Minh T là Luật sư của Văn phòng Luật sư Phạm Minh T thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Huỳnh Nguyễn Như M (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Huỳnh Nguyễn Như M đã nảy sinh M trộm cắp tài sản của Lê Thị Quỳnh N là bạn sống cùng phòng trọ số: 107/2/7, Tổ 19, Khu phố 6, phường Trung Mỹ, Quận A đem đi cầm cố lấy tiền.

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/5/2022, lợi dụng sơ hở khi Lê Thị Quỳnh N đi tắm, M dùng hai tay lục soát trong gối nằm ngủ của chị N lấy 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng loại 18K có trọng lượng 2,18 chỉ, 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng loại 18K có hình ovan đính hột màu trắng chữ “X” có trọng lượng 0,375 chỉ, 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng loại 18K có đính hột cẩm thạch màu xanh lá cây có trọng lượng 0,58 chỉ, 01 bộ vòng xi men gồm 06 vòng kim loại màu vàng loại 18K có trọng lượng 5,75 chỉ. Sau đó, M đem bộ vòng xi men cất giấu trong tủ đựng quần áo đặt tại phòng trọ và đem sợi dây chuyền, mặt dây chuyền và nhẫn vào trong ba lô rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số: 62F1-216.92 đem đến cơ sở kinh doanh cầm vàng Mỹ D, địa chỉ: 134/2, đường Nguyễn Ảnh Thủ, ấp Trung Chánh 1, xã Trung Chánh, huyện H gặp Đỗ Ngọc Quỳnh Anh (nhân viên cơ sở kinh doanh vàng Mỹ D) cầm với số tiền 7.000.000 đồng. M đem số tiền trên nộp vào Showroom “HVP” địa chỉ: 600, Tổ 7, Khu phố 7, phường Tân Hưng Thuận, Quận A để mua hàng kinh doanh. Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/5/2022, N kiểm tra gối nằm ngủ thì phát hiện Như M trộm tài sản nêu trên nên đến Công an phường Trung Mỹ, Quận A trình báo. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/5/2022, M sợ bị phát hiện nên đem 01 bộ vòng xi men gồm 06 vòng kim loại màu vàng để lại bên trong 01 túi xách màu đen cất trong tủ quần áo, sau đó M giả vờ đổ túi xách ra nền nhà để bộ vòng xi men rơi xuống đất với mục đích để N đến Cơ quan Công an rút đơn trình báo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 180/KL-HĐĐGTS ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận A kết luận:

- 01 dây chuyền bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 8,2015g, nhẫn bằng hợp kim vàng 15K có gắn đá, khối lượng: 3,3661g, mặt dây chuyền bằng hợp kim vàng 14K có gắn đá, khối lượng: 1,5962g, vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,4883g, vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,6303g, vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,5807g, vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,5584g, vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,6260g, vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,7435g.

Có tổng giá trị tiền là: 30.338.000 đồng.

Vật chứng thu giữ

- 1- 01 (một) dây chuyền bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 8,2015g.
- 2- 01 (một) nhẫn bằng hợp kim vàng 15K có gắn đá, khối lượng: 3,3661g.
- 3- 01 (một) mặt dây chuyền bằng hợp kim vàng 14K có gắn đá, khối lượng: 1,5962g.
- 4- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,4883g.
- 5- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,6303g.
- 6- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,5807g.
- 7- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,5584g.
- 8- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,6260g.
- 9- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,7435g.

Qua xác minh số tài sản trên là của chị Lê Thị Quỳnh N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A đã trả cho lại cho chị N bảo quản, sử dụng.

10- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số: 62F1-216.92, số khung: 3843KY017292, số máy: JA52E0039264. Qua xác minh, xe trên do chị Nguyễn Thị Nguyệt N (mẹ ruột Huỳnh Nguyễn Như M); HKTT: Ấp 4, xã Tân Tây, huyện Thạnh H, tỉnh L, chỗ ở: số 39, đường 57C, Khu phố 9, phường Tân Tạo, quận B làm chủ sở hữu. Qua làm việc, chị N trình bày cho M mượn xe mô tô biển số: 62F1-216.92 để sử dụng làm phương tiện đi học hằng ngày Nng không biết việc M sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện đi cầm cố tài sản trộm cắp được. Cơ quan CSĐT Công an Quận A đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 62F1-216.92 cho chị Nguyễn Thị Nguyệt N bảo quản, sử dụng.

11- 01 (một) USB lưu trữ video clip nội D vụ án. (Lưu hồ sơ vụ án).

12- 01 (một) bao bằng giấy kích thước 15cm x 20cm, một mặt có dòng chữ: “BIÊN NHẬN”, tên: C. M, món hàng: 1 dây + 1 mặt + 1 nhẫn C + H: 3^C500, cân nặng: V: 3^C120 (18K), mượn: 7T.000.000đ, ngày 19 tháng 5 năm 2022, một mặt có dòng chữ: DNTN KINH DOANH VÀNG MỸ D (là bao giấy do nhân viên tiệm vàng Mỹ D ghi biên nhận khi M đem tài sản đến tiệm vàng Mỹ D cầm cố). (Lưu hồ sơ vụ án).

13- 01 (một) ba lô màu đen.

14- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu đen.

15- 01 (một) quần tây dài màu đen.

16- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh lá cây.

Đây là trang phục Huỳnh Nguyễn Như M mặc khi trộm cắp tài sản và đi cầm cố tài sản vào ngày 19/5/2022.

Về phân trách nhiệm dân sự:

Đối với bị hại Lê Thị Quỳnh N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Huỳnh Nguyễn Như M đã trả số tiền: 7.000.000 đồng cho chị Trần Thị Kim D (là chủ tiệm vàng Kim D) để khắc phục hậu quả. Qua làm việc chị D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 191/CT-VKSQ12 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Nguyễn Như M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Như M từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định

Luật sư Phạm Minh T: Luật sư đồng M với đề nghị về hình phạt của Viện Kiểm Sát vì bị cáo Huỳnh Nguyễn Như M tuổi đời còn quá trẻ và nông nổi, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt và hiện nay bị cáo đang là sinh viên trường Cao Đẳng Sài Gòn. Hoàn cảnh gia đình bị cáo cực kỳ khó khăn cha mẹ ly hôn bị cáo sống thiếu thốn tình cảm của cha, bị cáo hành động dại dột nhất thời, suy nghĩ nông cạn nên nảy sinh M định trộm cắp. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Như M được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tiếp tục đi học.

Bị cáo Như M khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội D bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo tiếp tục được đi học.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, M kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận A, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có M kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại chị Lê Thị Quỳnh N và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tham gia phiên tòa Nng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không ảnh hưởng hoặc trở ngại đến việc giải quyết vụ án nên tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Nguyễn Như M khai nhận về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đúng N nội D bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận A đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/5/2022, tại phòng trọ số: 107/2/7, Tổ 19, Khu phố 6, phường Trung Mỹ, Quận A, Huỳnh Nguyễn Như M đã lén lút lấy trộm dây chuyền, mặt dây chuyền đính hột màu trắng chữ “X”, nhẫn có đính hột cẩm thạch, vòng xi men (tất cả được làm bằng hợp kim vàng), có tổng giá trị 30.338.000 đồng của chị Lê Thị Quỳnh N. Sau đó, M đem dây chuyền cùng mặt dây chuyền và nhẫn trộm được đến cơ sở kinh doanh cầm vàng Mỹ D, địa chỉ: 134/2, đường Nguyễn Ảnh Thủ, ấp Trung Chánh 1, xã Trung Chánh, huyện H cầm với số tiền 7.000.000 đồng tiêu xài, thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng vụ án.

Hành vi của Huỳnh Nguyễn Như M đã cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Như M có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng N tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác, bị cáo Như M có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đang là sinh viên của trường Cao Đẳng Sài Gòn, trong thời gian tại ngoại bị cáo không phạm tội khác. Bị hại Lê Thị Quỳnh N đã nhận lại tài sản và bị cáo đã trả số tiền: 7.000.000 đồng cho chị Trần Thị Kim D (là chủ tiệm vàng Kim D) để khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

Đối với Đỗ Ngọc Quỳnh Anh, là nhân viên tiệm vàng Mỹ D. khi Huỳnh Nguyễn Như M đến cầm cố tài sản (nữ trang), chị Quỳnh Anh không biết là tài sản do M phạm tội mà có. Nên Cơ quan CSĐT Công an Quận A không xem xét xử về hành vi: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số: 62F1-216.92, số khung: 3843KY017292, số máy: JA52E0039264. Qua xác minh, xe trên do chị Nguyễn Thị Nguyệt N (mẹ ruột Huỳnh Nguyễn Như M); HKTT: Ấp 4, xã Tân Tây, huyện Thạnh H, tỉnh L, chỗ ở: số 39, đường 57C, Khu phố 9, phường Tân Tạo, quận B làm chủ sở hữu. Qua làm việc, chị N trình bày cho M mượn xe mô tô biển số: 62F1-216.92 để sử dụng làm phương tiện đi học hằng ngày nhưng không biết việc M sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện đi cầm cố tài sản trộm cắp được. Cơ quan CSĐT Công an Quận A đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 62F1-216.92 cho chị Nguyễn Thị Nguyệt N bảo quản, sử dụng là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự:

- Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A đã trả cho lại cho chị Lê Thị Quỳnh N:

- 1- 01 (một) dây chuyền bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 8,2015g.
- 2- 01 (một) nhẫn bằng hợp kim vàng 15K có gắn đá, khối lượng: 3,3661g.

3- 01 (một) mặt dây chuyền bằng hợp kim vàng 14K có gắn đá, khối lượng: 1,5962g.

4- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,4883g.

5- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,6303g.

6- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,5807g.

7- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,5584g.

8- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,6260g.

9- 01 (một) vòng đeo tay bằng hợp kim vàng 14K, khối lượng: 3,7435g.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A đã trả cho lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số: 62F1-216.92, số khung: 3843KY017292, số máy: JA52E0039264 cho chị Nguyễn Thị Nguyệt N.

Lưu hồ sơ vụ án:

Đối với 01 USB là thiết bị chứa hình ảnh thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Nguyễn Như M nên tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

01 (một) bao bằng giấy kích thước 15cm x 20cm, một mặt có dòng chữ: “BIÊN NHẬN”, tên: C. M, món hàng: 1 dây + 1 mặt + 1 nhẫn C + H: 3^C500, cân nặng: V: 3^C120 (18K), mượn: 7T.000.000đ, ngày 19 tháng 5 năm 2022, một mặt có dòng chữ: DNTN KINH DOANH VÀNG MỸ D (là bao giấy do nhân viên tiệm vàng Mỹ D ghi biên nhận khi M đem tài sản đến tiệm vàng Mỹ D cầm cố).

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) ba lô màu đen.

01 (một) áo sơ mi dài tay màu đen.

01 (một) quần tây dài màu đen.

01 (một) nón bảo hiểm màu xanh lá cây.

Đây là trang phục Huỳnh Nguyễn Như M mặc khi trộm cắp tài sản và đi cầm cố tài sản vào ngày 19/5/2022 hiện không còn giá trị sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lê Thị Quỳnh N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Huỳnh Nguyễn Như M đã trả số tiền: 7.000.000 đồng cho chị Trần Thị Kim D (là chủ tiệm vàng Kim D) để khắc phục hậu quả. Qua làm việc chị D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Như M phải nộp theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s Khoản 1, Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Nguyễn Như M 09 (Chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Nguyễn Như M cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có M vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- *Lưu hồ sơ vụ án*: 01 USB là thiết bị chứa hình ảnh thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Nguyễn Như M; 01 (một) bao bằng giấy kích thước 15cm x 20cm, một mặt có dòng chữ: “BIÊN NHẬN”, tên: C. M, món hàng: 1 dây + 1 mặt + 1 nhẫn C + H: 3^C500, cân nặng: V: 3^C120 (18K), mượn: 7T.000.000đ, ngày 19 tháng 5 năm 2022, một mặt có dòng chữ: DNTN KINH DOANH VÀNG MỸ D (là bao giấy do nhân viên tiệm vàng Mỹ D ghi biên nhận khi M đem tài sản đến tiệm vàng Mỹ D cầm cố).

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) ba lô màu đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu đen; 01 (một) quần tây dài màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh lá cây.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 144/QĐ-VKS, ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Nguyễn Như M phải nộp là 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

(*Hội đồng xét xử đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Huỳnh Nguyễn Như M*)

Nơi nhận:

- TAND TPHCM (1b);
- VKSND TPHCM (1b);
- Sở Tư pháp TPHCM (1b);
- Phòng PC53 CA TP. HCM; (01)
- VKSND Quận A (1b);
- Cơ quan điều tra CA Quận A (1b);
- Cơ quan THAHS CA Quận A (1b);
- Chi cục THADS Quận A (1b);
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1b)
- Bị cáo, bị hại (2b);
- Bộ phận THA Hình sự (5b);
- Lưu (vt, hs) (8b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Triệu Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thị Thùy Trang

Nơi nhận:

- TAND TPHCM (1b);
- VKSND TPHCM (1b);
- Sở Tư pháp TPHCM (1b);
- Phòng PC53 CA TP. HCM; (01)
- VKSND Quận A (1b);
- Cơ quan điều tra CA Quận A (1b);
- Cơ quan THAHS CA Quận A (1b);
- Chi cục THADS Quận A (1b);
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1b)
- Bị cáo, bị hại (2b);
- Bộ phận THA Hình sự (5b);
- Lưu (vt, hs) (8b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thị Thùy Trang